

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2018/HNGĐ-ST

Ngày 09-02-2018

V/v tranh chấp về ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đỗ Thị Thanh Tú

Ông Nguyễn Đức Mạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 09 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 06/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2018 về tranh chấp về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 275/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Hải Y, sinh năm 1991, cư trú tại: Thị trấn N, huyện T, thành phố Hải Phòng, có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Yoon Y, sinh năm 1970; hiện cư trú tại: 405-7, F, Hàn Quốc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và bản khai, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hải Y và bị đơn là anh Yoon Y thống nhất trình bày:

Chị Y và anh Yoon Y kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Hàn Quốc vào ngày 18 tháng 6 năm 2015 và đã ghi chú vào Sổ việc hộ tịch đã đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền nước ngoài tại Sở tư pháp thành phố Hải Phòng ngày 05 tháng 8 năm 2015. Quá trình chung sống: Trong thời gian chị Y hoàn thiện hồ sơ sang Hàn Quốc để đoàn tụ gia đình thì vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng về quan điểm sống, ngôn ngữ, sự chênh lệch về tuổi tác, hai vợ chồng đã cố gắng khắc phục nhưng không có kết quả. Anh Y

cũng không liên lạc với chị Y, trì hoãn việc hoàn thiện giấy tờ nên tình cảnh vợ chồng ngày càng căng thẳng. Nay chị Y và anh Y đều đề nghị xin ly hôn.

Về con chung và tài sản chung: Chị Y, anh Yoon Y xác định không có con chung, không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Hải Y giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; anh Y vắng mặt, không có sự thay đổi nội dung đơn xin ly hôn đã gửi cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1]. Về tố tụng:

Anh Yoon Y là bị đơn hiện đang cư trú tại Hàn Quốc. Vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng và việc xét xử vắng mặt anh Y theo đơn xin xét xử vắng mặt theo đúng quy định khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm d khoản 1 Điều 469 và Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[2]. Về nội dung:

Xác định quan hệ hôn nhân: Chị Y, anh Yoon Y kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Hàn Quốc và đã ghi chú tại Sở Tư pháp Hải Phòng ngày 05 tháng 8 năm 2015. Theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 được xác định là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống: Trong thời gian hoàn thiện thủ tục sang Hàn Quốc để đoàn tụ gia đình, chị Y và anh Yoon Y thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng về quan điểm sống, ngôn ngữ, sự chênh lệch về tuổi tác. Từ đó, anh Yoon Y không liên lạc với chị Y, trì hoãn việc hoàn thiện giấy tờ bảo lãnh chị Y sang Hàn Quốc. Hiện hai vợ chồng đã sống ly thân không liên lạc với nhau.

Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc xin ly hôn của chị Y và anh Y là tự nguyện, nên chấp nhận giải quyết cho chị Y, anh Yoon Y được ly hôn theo quy định tại Điều 51, Điều 56, Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung và về tài sản chung: Chị Y, anh Yoon Y không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Hải Y là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4]. Về quyền kháng cáo: Anh Yoon Y, chị Nguyễn Thị Hải Y được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 127 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm d khoản 1 Điều 469, Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hải Y được ly hôn với anh Yoon Y.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hải Y, anh Yoon Y không có con chung, không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

3. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Hải Y, anh Yoon Y không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị Hải Y phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0010583 ngày 12 tháng 01 năm 2018 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thị Hải Y đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Chị Nguyễn Thị Hải Y được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Yoon Y được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;

- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Thủy